

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do
GPMB để xây dựng công trình: Khu dân cư năm 2023 (vị trí 1+2)
thôn Khuông Bình, xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Văn bản số 04/VBHN-BTNMT ngày 04/5/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường xác thực Văn bản hợp nhất Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi

đất; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai; Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Văn bản số 05/VBNH-BTNMT ngày 28/02/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường xác thực văn bản hợp nhất Thông tư quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/05/2019 và Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND; Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành quy định về thu và phân chia tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 88/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 81/2021/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh Bình Định, về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 14/5/2023 của UBND tỉnh Bình Định ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mả trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 31/03/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc Quy định một số mức chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 22/3/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Đồ án: các điểm dân cư xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Thông báo số 275/TB-UBND ngày 23/11/2023 của UBND huyện Tuy Phước về chủ trương thu hồi đất để thực hiện công trình: Khu dân cư năm 2023 (vị trí 1+2) thôn Khuông Bình, xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 20/01/2024 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất cụ thể để phục vụ bồi thường, hỗ trợ GPMB thực hiện công trình: Khu dân cư năm 2023 (vị trí 1+2) thôn Khuông Bình, xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước;

Xét Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB để xây dựng công trình: Khu dân cư năm 2023 (vị trí 1+2) thôn Khuông Bình, xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện lập ngày 22/01/2024 kèm theo Tờ trình số 25/TTr-BQLDA ngày 22/01/2024 và theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 71A/TTr-TNMT ngày 28/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB để xây dựng dự án: Khu dân cư năm 2023 (vị trí 1+2) thôn Khuông Bình, xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước như sau:

I. Giá trị bồi thường, hỗ trợ, chi phí thực hiện công tác GPMB

1. Tiền bồi thường về đất: 3.671.816.000 đồng.
2. Tiền bồi thường cây cối, hoa màu: 182.288.000 đồng.
3. Tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề và ổn định đời sống: 10.234.554.000 đồng.
4. Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 281.773.000 đồng.
5. Chi phí thẩm định phương án BT và thẩm định dự toán, quyết toán kinh phí phục vụ GPMB (0,2%): 28.177.000 đồng.

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB (1+2+3+4+5) là: **14.398.608.000 đồng** (Mười bốn tỷ ba trăm chín mươi tám triệu sáu trăm lẻ tám nghìn đồng).

II. Mức thu, nộp tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa: 1.900.223.000 đồng (Một tỷ chín trăm triệu hai trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Tổng cộng (I+II): **16.298.831.000 đồng** (Mười sáu tỷ hai trăm chín mươi tám triệu tám trăm ba mươi một nghìn đồng).

(Kèm theo bảng tổng hợp tính toán và phương án)

* Nguồn chi trả: Từ nguồn thu tiền sử dụng đất.

Điều 2. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện chủ trì, phối hợp với Chủ tịch UBND xã Phước Thắng, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, tổ chức chi trả giá trị bồi thường, hỗ trợ cho chủ sử dụng đất bị thiệt hại do GPMB và quyết toán tài chính theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện, Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Thắng và hộ gia đình, cá nhân nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPĐT - công khai;
- Lưu: VT, K6.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam